

Phụ lục: Tổng hợp nhu cầu tuyển dụng lao động tháng 05/2026
(Đính kèm Công văn số /DVVLKH-HCNV ngày tháng 05 năm 2026
của Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hòa)

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
A	THÔNG TIN TUYỂN DỤNG TRONG NƯỚC - Số lượng người cần tuyển dụng: 7.525 người - Tổng nhu cầu các vị trí tuyển dụng: 197 vị trí tuyển dụng				
1	Kỹ sư điện	1	Nam	Đại học	Thỏa thuận
2	Quản lý xây dựng	1	Nam	Đại học	5-10
3	Quản lý quán	2	Nữ	Nam	5-10
4	Quản lý Thêu	1	Nữ	Đại học	Thỏa thuận
5	Quản lý	2	Nam	Đại học	5-10
6	Kế toán kho	2	Nữ	Trung cấp	5-10
7	Kế toán	7	Nữ	Đại học	Thỏa thuận
8	Kỹ thuật điện - bảo hành	1	Nam	Trung cấp	10-20
9	Kế toán Thuế	2	Nữ	Cao đẳng	Thỏa thuận
10	Thu ngân	2	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
11	Nhân viên pháp chế	1	Nữ	Đại học	10-20
12	Quản trị mạng	1	Nam	Đại học	10-20
13	Kế toán tổng hợp	5	Nữ	Đại học	20-50
14	Kế toán xây dựng cơ bản	1	Nữ	Đại học	10-20
15	Kỹ sư xây dựng	2	Nam	Cao đẳng	Thỏa thuận
16	Xây dựng	700	Nam	Lao động phổ thông	20-50
17	Đại diện thương mại	1	Nam	Trung cấp	10-20
18	Kỹ sư xây dựng	1	Nam	Đại học	5-10
19	Nhân viên văn phòng	25	Nữ	Trung cấp	10-20
20	Kế toán dịch vụ	1	Nam	Trung cấp	Thỏa thuận
21	Kế toán xuất hóa đơn	1	Nữ	Trung cấp	5-10
22	Kế toán nội bộ	6	Nữ	Cao đẳng	5-10
23	Bảo dưỡng ô tô	1	Nam	Lao động phổ thông	24

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
24	Nhân viên tư vấn và chăm sóc khách hàng	3	Nữ	Trung cấp	5-10
25	Nhân viên marketing	1	Nữ	Đại học	5-10
26	Đứng máy may lập trình	26	Nam	Lao động phổ thông	5-10
27	Kỹ thuật và QC	12	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
28	Nhân viên QA/HACCP	1	Nam	Cao đẳng	8-10
29	Nhân viên Tổ chức nhân sự	1	Nữ	Cao đẳng	6-8
30	Kỹ sư nông nghiệp	1	Nam	Cao đẳng	10-20
31	Công nhân Công nghệ sợi	50	Nam	Lao động phổ thông	9-12
32	Công nhân kỹ thuật Sợi	5	Nam	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
33	Công nhân bảo trì sợi	10	Nam	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
34	Nhân viên kỹ thuật viễn thông	30	Nam	Trung cấp	10-15
35	Nhân viên CSKH Tiếng Hàn	20	Nữ	Trung cấp	8.5-12
36	Nhân viên CSKH Tiếng Trung	20	Nữ	Trung cấp	8.5-12
37	Nhân viên Tuyển dụng	1	Nữ	Trung cấp	8 - 10
38	Nhân viên An Toàn Lao Động	1	Nữ	Trung cấp	8 - 10
39	Nhân viên QC	20	Nữ	Lao động phổ thông	8 - 10
40	Tư vấn viên	8	Nữ	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
41	Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân	5	Nam	Cao đẳng	5-10
42	Giao dịch viên	1	Nữ	Đại học	Thỏa thuận
43	Xây dựng	5	Nam	Lao động phổ thông	20-35
44	Nhân viên bảo trì máy	5	Nữ	Lao động phổ thông	7-12
45	Nhân viên thủ kho	2	Nữ	Cao đẳng	7-12
46	Nhân viên hành chính nhân sự	2	Nữ	Cao đẳng	7-12
47	Nhân viên Kinh doanh Quốc tế	3	Nữ	Đại học	Thỏa thuận
48	Nhân viên Quản lý chất lượng	3	Nữ	Đại học	8-12
49	Nhân viên Cơ điện	4	Nam	Cao đẳng	8-12
50	Nhân viên kỹ thuật viễn thông	30	Nam	Trung cấp	10-15

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
51	Nhân viên Thu ngân	8	Nữ	Trung cấp	8.5-12
52	Nhân viên Pha chế	20	Nữ	Trung cấp	8.5-12
53	Nhân viên CSKH Tiếng Hàn	20	Nữ	Trung cấp	8.5-13
54	Nhân viên CSKH Tiếng Trung	20	Nữ	Trung cấp	8.5-13
55	Nhân viên Tổng đài	20	Nữ	Trung cấp	8.5-13
56	Nhân viên Lễ tân	66	Nữ	Trung cấp	8.5-13
57	Tư vấn tài chính	10	Nữ	Lao động phổ thông	10
58	Công nhân kiểm soát chất lượng	20	Nữ	Lao động phổ thông	8-12
59	Nhân viên kỹ thuật	30	Nữ	Cao đẳng	12-14
60	An toàn lao động	10	Nữ	Cao đẳng	12-14
61	Điều dưỡng	10	Nữ	Lao động phổ thông	35
62	Nhân viên bảo trì điện lạnh	2	Nam	Trung cấp	5-10
63	Đại sứ khách hàng tiếng Nga	2	Nữ	Trung cấp	Thỏa thuận
64	Tài xế bằng FC	1	Nam	Sơ cấp	Thỏa thuận
65	Nhân viên Marketing	1	Nữ	Trung cấp	5-10
66	Nhân viên thu ngân	2	Nữ	Trung cấp	5-10
67	Nhân viên bảo trì bảo dưỡng	3	Nam	Đại học	5-10
68	Nhân viên văn phòng	1	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
69	Nhân viên thị trường tỉnh Khánh Hòa	1	Nữ	Trung cấp	10-20
70	Công nhân bốc xếp	2	Nam	Lao động phổ thông	10-20
71	Công việc lắp ráp tivi trên chuyên	20	Nam	Sơ cấp	10-20
72	Nhân viên nữ mát xa chân	2	Nữ	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
73	Chăm sóc bệnh nhân	1	Nữ	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
74	Nhân viên phụ bếp	1	Nam	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
75	Nhân viên dự án	1	Nam	Đại học	10-20
76	Chuyên viên kỹ thuật ERP	1	Nam	Đại học	10-20
77	Nghệ nhân/đầu bếp bánh ngọt	1	Nam	Đại học	10-20
78	Nhân viên Nghiên cứu phát triển	2	Nam	Đại học	9-10

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
79	Nhân viên phòng thí nghiệm	3	Nam	Cao đẳng	9-10
80	Nhân viên Công nghệ	1	Nam	Đại học	5-10
81	Nhân viên cơ điện	1	Nam	Trung cấp	5-10
82	Nhân viên công nghệ thông tin	1	Nam	Đại học	5-10
83	Nhân viên y tế	1	Nữ	Trung cấp	5-10
84	Phụ quán ăn	1	Nữ	Lao động phổ thông	160k/ngày
85	Lắp đặt Internet	2	Nam	Trung cấp	7
86	Lái xe giao hàng	2	Nam	Sơ cấp	10-20
87	Tạp vụ	3	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
88	Phục vụ	44	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
89	Phụ bếp	7	Nam	Lao động phổ thông	5-10
90	Đầu bếp	3	Nam	Lao động phổ thông	5-10
91	Nhân viên Thiết kế 2D - Quảng cáo	2	Nam	Sơ cấp	5-10
92	Thợ sắt	2	Nam	Trung cấp	5-10
93	Lễ tân nha khoa	2	Nữ	Trung cấp	5-10
94	Công việc chăm sóc người lớn tuổi	1	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
95	Tạp vụ	1	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
96	Công nhân tạp vụ	2	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
97	Kỹ thuật vận hành	1	Nam	Cao đẳng	Thỏa thuận
98	Nhân viên kỹ thuật công trình	2	Nam	Cao đẳng	Thỏa thuận
99	Lái xe	16	Nam	Sơ cấp	20-50
100	Công nhân lắp ráp linh kiện điện tử	1000	Nữ	Lao động phổ thông	5 - 10
101	Nhân viên pha chế	2	Nam	Lao động phổ thông	5 - 10
102	Giao hàng	1	Nam	Lao động phổ thông	5 - 10
103	Công nhân sản xuất thùng xốp	1	Nam	Lao động phổ thông	5 - 10
104	Nhân viên bán hàng	1	Nam	Trung cấp	Thỏa thuận
105	Nhân viên Spa	20	Nữ	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
106	Nhân viên pha chế	1	Nam	Sơ cấp	Thỏa thuận
107	Nhân viên bếp nấu	1	Nam	Sơ cấp	Thỏa thuận
108	Nhân viên kinh doanh	1	Nam	Lao động phổ thông	10-20
109	Nhân viên thủ kho	1	Nam	Lao động phổ thông	5-10

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
110	Lái xe 1,4 tấn - Tài xế giao hàng	1	Nam	Lao động phổ thông	5-10
111	Nông nghiệp trồng trọt	2	Nam	Lao động phổ thông	20
112	Thực phẩm	8	Nam	Lao động phổ thông	25
113	Gia công thủy sản	4	Nữ	Lao động phổ thông	19
114	Giao hàng	1	Nam	Lao động phổ thông	5-10
115	Công nhân sản xuất thùng xốp	1	Nam	Lao động phổ thông	5-10
116	Công nhân may (có tay nghề)	86	Nữ	Trung cấp	5-10
117	Công nhân đào tạo may (có hỗ trợ lương)	68	Nữ	Lao động phổ thông	< 5
118	Nhân viên kế hoạch	1	Nam	Cao đẳng	10-20
119	Nhân viên đóng gói	2	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
120	Tài xế bằng FC	1	Nam	Sơ cấp	Thỏa thuận
121	Kế toán nội bộ - xây dựng	1	Nữ	Đại học	5-10
122	Lắp đặt máy ĐHKK dân dụng và công nghiệp	6	Nữ	Cao đẳng	Thỏa thuận
123	Chuyên viên tiếng Hàn	1	Nam	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
124	Nhân viên bán hàng	14	Nam	Lao động phổ thông	5-10
125	Nhân viên quán	5	Nam	Lao động phổ thông	Thỏa thuận
126	Kế toán bán hàng	7	Nữ	Trung cấp	10-20
127	Công nhân chế biến thực phẩm	150	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
128	Tài xế	1	Nam	Sơ cấp	Trên 12 triệu
129	Nhân viên Kinh doanh XNK	1	Nữ	Cao đẳng	8-10
130	Nhân viên buồng phòng	1	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
131	Quản gia	1	Nam	Lao động phổ thông	10-20
132	Nhân viên Buồng phòng	40	Nam	Lao động phổ thông	7.5-10
133	Nhân viên Chạy việc	10	Nam	Lao động phổ thông	7.5-10
134	Nhân viên phụ bếp	25	Nam	Lao động phổ thông	7.5-10
135	Nhân viên Tạp vụ bếp	30	Nam	Lao động phổ thông	7.5-10
136	Nhân viên An ninh - An toàn	10	Nam	Lao động phổ thông	7.5-10
137	Nhân viên Thu ngân	8	Nữ	Trung cấp	8.5-12
138	Nhân viên Pha chế	20	Nữ	Trung cấp	8.5-12
139	Nhân viên Tổng đài	20	Nữ	Trung cấp	8.5-12

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
140	Tổ trưởng chuyên May	2	Nữ	Trung cấp	10 - 20
141	Thợ Cắt	1	Nữ	Lao động phổ thông	8 - 10
142	Nhân viên Kỹ Thuật Rập cứng	1	Nữ	Lao động phổ thông	8 - 10
143	Nhân viên cơ điện	3	Nữ	Lao động phổ thông	8 - 10
144	Công nhân May	50	Nữ	Lao động phổ thông	8 - 10
145	Công nhân vận hành máy Thêu	10	Nữ	Lao động phổ thông	8 - 10
146	Công nhân Hoàn tất (Úi, gấp xếp, cắt chỉ, đóng thùng,...)	20	Nữ	Lao động phổ thông	8 - 10
147	Lao động phổ thông	27	Nữ	Lao động phổ thông	8 - 10
148	Bảo vệ	120	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
149	Gia công chế biến thực phẩm	20	Nữ	Lao động phổ thông	20-35
150	Chế biến thủy sản không gia nhiệt	10	Nữ	Lao động phổ thông	20-35
151	Thợ may	5	Nữ	Lao động phổ thông	20-35
152	Làm nông nghiệp	5	Nữ	Lao động phổ thông	20-35
153	Phá dỡ công trình	5	Nam	Lao động phổ thông	20-35
154	Trang trí nội thất	5	Nam	Lao động phổ thông	20-35
155	Làm nhà hàng	10	Nam	Lao động phổ thông	20-35
156	Công nhân chế biến thực phẩm	150	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
157	Tài xế	1	Nam	Sơ cấp	Trên 12 triệu
158	Công nhân nhựa, cơ khí	20	Nam	Lao động phổ thông	5-10
159	Thợ vận hành máy may, sợi, dệt, nhôm	200	Nữ	Lao động phổ thông	7-12
160	Nhân viên tuân thủ nhà máy	1	Nữ	Lao động phổ thông	7-12
161	Nhân viên kiểm soát quy trình chất lượng	1	Nữ	Lao động phổ thông	7-12
162	Nhân viên quy trình may	1	Nữ	Cao đẳng	5-10
163	Nhân viên kỹ thuật	5	Nữ	Cao đẳng	5-10
164	Công nhân may công nghiệp hoặc may gia đình	50	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
165	Công nhân cắt vải	10	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
166	Công nhân ủi	5	Nam	Lao động phổ thông	5-10

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
167	Công nhân bốc xếp hàng hóa	2	Nam	Lao động phổ thông	5-10
168	Nhân viên KCS kiểm hàng	5	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
169	Công nhân chế biến thủy sản	350	Nữ	Lao động phổ thông	9
170	Nhân viên Buồng phòng	40	Nữ	Lao động phổ thông	7.5-10
171	Nhân viên Chạy việc	10	Nam	Lao động phổ thông	7.5-10
172	Nhân viên phụ bếp	25	Nữ	Lao động phổ thông	7.5-10
173	Nhân viên Tạp vụ bếp	30	Nữ	Lao động phổ thông	7.5-10
174	Nhân viên An ninh - An toàn	10	Nam	Lao động phổ thông	7.5-10
175	Công nhân sản xuất	2000	Nữ	Lao động phổ thông	8-12
176	Công nhân kho	30	Nữ	Lao động phổ thông	8-12
177	Bảo trì thiết bị	50	Nữ	Lao động phổ thông	8-12
178	Công nhân sản xuất	900	Nữ	Lao động phổ thông	8-12
179	Công nhân kho	100	Nữ	Lao động phổ thông	8-12
180	Công nhân kiểm soát chất lượng	120	Nữ	Trung cấp	8-12
181	Nông nghiệp trồng trọt	2	Nam	Lao động phổ thông	20
182	Thực phẩm	8	Nam	Lao động phổ thông	25
183	Gia công thủy sản	4	Nữ	Lao động phổ thông	19
184	Bảo dưỡng ô tô	1	Nam	Lao động phổ thông	24
185	Vận hành máy phay, kiểm hàng sản phẩm kim loại	3	Nữ	Lao động phổ thông	35
186	Xây dựng tổng hợp	4	Nam	Lao động phổ thông	33
187	Thi công, lắp đặt hệ thống năng lượng mặt trời	2	Nam	Lao động phổ thông	34
188	Hoàn thiện nội thất	15	Nam	Lao động phổ thông	34
189	Hàn bán tự động, hàn tig, hàn mig	3	Nam	Lao động phổ thông	33
190	Vệ sinh, khách sạn, dịch vụ lưu trú	30	Nữ	Lao động phổ thông	35
191	Gia công tấm kim loại	2	Nam	Lao động phổ thông	34
192	Hàn bán tự động	4	Nam	Lao động phổ thông	32
193	Nhân viên pha chế	3	Nữ	Sơ cấp	5-10
194	Nhân viên phục vụ nhà hàng	50	Nữ	Sơ cấp	5-10

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
195	Nhân viên buồng phòng	10	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
196	Nhân viên tạp vụ bếp	3	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
197	Giúp việc nhà + chăm sóc em bé	3	Nữ	Lao động phổ thông	5-10
TỔNG		7.525			
B	THÔNG TIN TUYỂN DỤNG ĐI LÀM VIỆC CÓ THỜI HẠN Ở NƯỚC NGOÀI - Tổng nhu cầu các vị trí tuyển dụng: 43 vị trí - Số lượng người cần tuyển dụng: 2.070 người				
B.1	THỊ TRƯỜNG NHẬT BẢN	69			
1	Chế biến thực phẩm	100	Nữ	12/12	~38.000.000
2	Đúc linh kiện ô tô	20	Nam	12/12	~36.000.000
3	Gia công cơ khí	20	Nam	12/12	~33.000.000
4	Hàn bán tự động	20	Nam	12/12	~33.000.000
5	Vận hành máy giặt ủi	10	Nữ	12/12	~33.000.000
6	Thực phẩm com hộp	20	Nữ	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng
7	Hộ lý	20	Nam, Nữ	THPT trở lên	25-35 triệu/tháng
8	Gia công vận hành máy chế biến gỗ	20	Nam	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng
9	Điện tử	10	Nam, Nữ	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng
10	Đặc định bảo dưỡng ô tô	15	Nam	THCS trở lên	25-40 triệu/tháng
11	Đóng gói công nghiệp	10	Nam	Cao đẳng trở lên	25-35 triệu/tháng
12	Hoàn thiện nội thất	5	Nam	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng
13	Gia công sắt thép	5	Nam	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng
14	Đóng gói công nghiệp	10	Nam, Nữ	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng
15	Đặc định tài xế	20	Nam	THPT trở lên	25-40 triệu/tháng
16	Hàn	10	Nam	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng
17	Trồng nấm	5	Nữ	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng
18	May	5	Nữ	THCS trở lên	25-35 triệu/tháng

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
19	Chế biến thực phẩm	20	Nữ	12/12	~38.000.000
20	Đúc linh kiện ô tô	20	Nam	12/12	~36.000.000
21	Gia công cơ khí	50	Nam	12/12	~35.000.000
22	Hàn bán tự động	20	Nam	12/12	~35.000.000
23	Đóng gói CN	20	Nữ, Nam	12/12	~33.000.000
24	Coppha	15	Nam	12/12	~33.000.000
25	Hộ lý	20	Nam, Nữ	12/12	25-35 triệu/tháng
26	Gia công, lắp ráp nhà gỗ	20	Nam	12/12	25-35 triệu/tháng
27	Chăn nuôi bò sữa và chế biến bơ sữa	20	Nữ	12/12	25-35 triệu/tháng
28	Trang trí nội thất	100	Nam	THCS trở lên	~38.000.000
29	Hàn bán tự động	50	Nam	THPT	~33.000.000
30	Hàn tay, Hàn bán tự động	50	Nam	THPT	~33.000.000
31	Giàn giáo	20	Nam	THCS trở lên	~35.000.000
32	Kiểm hàng sản phẩm cơ khí	60	Nữ	THCS trở lên	~36.000.000
33	Gia công cơ khí (vận hành trung tâm gia công)	60	Nam	THCS trở lên	~36.000.000
34	Gia công cơ khí (tiện)	50	Nam	THCS trở lên	~36.000.000
35	Vệ sinh, dọn dẹp tòa nhà	50	Nam	THPT	~35.000.000
36	Dọn dẹp phòng khách sạn	100	Nữ	THPT	~36.000.000
37	Kiểm tra mỹ phẩm	80	Nữ	THPT	~36.000.000
38	Chế biến thực phẩm	100	Nữ	THPT	~36.000.000
39	ĐÚC NHỰA	60	Nam+ Nữ	THPT	~36.000.000
40	Chế biến thực phẩm	100	Nữ	12/12	~38.000.000
B.2	THỊ TRƯỜNG RUMANI	150			
1	Công nhân xây dựng, công nhân phân xưởng	150	Nam/Nữ	THCS trở lên	~20
B.3	THỊ TRƯỜNG ALGERIA	500			
1	Công nhân xây dựng	500	Nam	THCS trở lên	25-35
B.4	THỊ TRƯỜNG NGA	30			
1	Công nhân nông nghiệp trong nhà kính	30	Nam/Nữ	THCS trở lên	~25

TT	Vị trí việc làm	Số lượng	Giới tính	Trình độ, yêu cầu	Thu nhập (triệu đồng/tháng)
B.5	THỊ TRƯỜNG ĐÀI LOAN	80			
1	Công xưởng, xây dựng, nông nghiệp,...	80	Nam	THCS trở lên	~30-40

**Để biết thêm chi tiết xin vui lòng liên hệ:
 Trung tâm Dịch vụ việc làm Khánh Hòa
 Địa chỉ: 56 Lê Quý Đôn, Phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
 Phòng Hành chính - Nghiệp vụ. Số điện thoại: 0258.3510199**